

Bản án số: **1159** /2017/KDTM-PT

Ngày: 18/12/2017

V/v tranh chấp hợp đồng góp vốn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Chinh.

Các Thẩm phán:

Bà Hà Thanh Thủy

Ông Ngô Thanh Nhân

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thu Phương – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Châu Hiệp Phát - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 08 và ngày 18 tháng 12 năm 2017 tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 90/2017/TLPT-KDTM ngày 14 tháng 9 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng góp vốn.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 70/2017/KDTM-ST ngày 04 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân Quận 10 bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 2298/2017/QĐ-PT ngày 17 tháng 10 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 6025/2017/QĐ-PT ngày 09 tháng 11 năm 2017, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Ngọc Hoa

Địa chỉ: 119 đường Nguyễn Tất Thành, Phường 13, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Bô Thị Vinh.

Địa chỉ: 329/10 đường Nguyễn Trọng Tuyển, Phường 10, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Được ủy quyền theo Giấy ủy quyền ngày 01/12/2015 tại văn phòng công chứng Bến Nghé). (có mặt)

- Bị đơn: Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ và Chế biến thực phẩm Hải Thiên (Nay đổi tên là: Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Hoàng Hải).

Địa chỉ trụ sở: FF12B đường Ba Vi, Phường 15, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: bà Hoàng Thị Hồng

Địa chỉ: 25/1A đường Trương Định, Phường 6, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.
(Được ủy quyền theo Giấy ủy quyền ngày 06/11/2017). (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn:

Ông Nguyễn Đăng Trùng – Là Luật sư của văn phòng luật sư Sài Gòn thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Công ty Cổ phần Xây dựng Thương mại và Đầu tư Nam Vinh.

Địa chỉ trụ sở: FF12B đường Ba Vì, Phường 15, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Anh Văn (có mặt).

Địa chỉ: FF 12B Ba Vì, Phường 15, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan - Công ty cổ phần xây dựng thương mại và đầu tư Nam Vinh:

Ông Phạm Ngọc Trung – Là Luật sư của Công ty luật trách nhiệm hữu hạn Nam An thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2. Công ty Cổ phần Sắt thép Cửu Long.

Địa chỉ trụ sở: 25-27 đường 48C, khu phố 9, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của Công ty cổ phần Sắt thép Cửu Long:

Ông Lê Thái Sâm - Giám đốc Công ty cổ phần Sắt thép Cửu Long (vắng mặt).

Địa chỉ: 27-06B Hùng Vương Plaza, số 126 đường Hồng Bàng, Phường 12, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

3. Ông Huỳnh Ngọc Định, sinh năm: 1969.

Địa chỉ: 128 đường Mê Linh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Người đại diện hợp pháp của ông Huỳnh Ngọc Định: Bà Bò Thị Vinh

(Được ủy quyền theo Giấy ủy quyền ngày 18/9/2017 tại Văn phòng Công chứng Bến Nghé) (có mặt).

Người kháng cáo: Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ và Chế biến thực phẩm Hải Thiên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện của nguyên đơn trình bày:

Ngày 08/7/2010 nguyên đơn bà Phạm Thị Ngọc Hoa (Gọi tắt là bà Hoa) cho Công ty cổ phần Sắt thép Cửu Long (gọi tắt là Cửu Long) vay 10 tỷ đồng.

Ngày 04/10/2011, Cửu Long đã chuyển cho bà Hoa 10 tỷ đồng trong số tiền 10.556.930.000 đồng mà Cửu Long đã góp vốn để xây dựng Trung tâm hội nghị và Nhà hàng tiệc cưới Queen Plaza (gọi tắt là Queen Plaza) thuộc Công ty

Cổ phần Thương mại Dịch vụ và Chế biến thực phẩm Hải Thiên (gọi tắt là Hải Thiên) để cân trừ nợ.

Ngày 08/11/2011, các Nhà đầu tư vào Queen Plaza đã tiến hành cuộc họp để xác định lại phần vốn góp và thỏa thuận các vấn đề liên quan đến việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh tại Queen Plaza. Sau khi thỏa thuận các bên đã ký kết với nhau Hợp đồng góp vốn số: 33/BBH/HT'2011 ngày 08/11/2011 (từ nay gọi tắt là Hợp đồng góp vốn số 33). Hợp đồng xác định: Queen Plaza trực thuộc Hải Thiên có tổng số vốn đầu tư là 31.151.448.018 đồng, trong đó vốn góp của bà Hoa là 10 tỷ đồng chiếm 32,12% trên tổng số vốn đầu tư. Bà Hoa được một suất trong thành viên Hội đồng quản trị Queen Plaza.

Ngày 29/02/2012, Hội đồng quản trị Queen Plaza họp thông qua báo cáo kết quả kinh doanh năm 2011 và kế hoạch kinh doanh năm 2012 của Queen Plaza và đưa ra quyết định hàng tháng mỗi thành viên Hội đồng quản trị Queen Plaza được trả thù lao 5.000.000 đồng.

Từ tháng 11/2011 đến ngày 24/10/2012 bà Hoa đã được Hải Thiên chia lợi nhuận từ việc kinh doanh Queen Plaza với số tiền là 2.228.417.079 đồng và tiền thù lao thành viên Hội đồng quản trị là 60.000.000 đồng (có phiếu chi kèm theo). Tuy nhiên, từ ngày 24/10/2012 cho đến nay Hải Thiên đã đơn phương chấm dứt Hợp đồng góp vốn với bà Hoa, cụ thể là Hải Thiên không phân chia lợi nhuận, không trả tiền thù lao thành viên Hội đồng quản trị và không gửi báo cáo kinh doanh tại Queen Plaza cho bà Hoa.

Ngày 10/12/2014, bà Hoa nộp đơn khởi kiện Hải Thiên đến Tòa án nhân dân Quận 10. Bà Hoa yêu cầu Hải Thiên phải phân chia lợi nhuận và chuyển cho bà Hoa các báo cáo kinh doanh tại Queen Plaza tạm tính từ tháng 10/2012 đến ngày khởi kiện; Trả tiền thù lao thành viên Hội đồng quản trị cho bà Hoa tạm tính từ tháng 10/2012 đến ngày khởi kiện là 125.000.000 đồng. Ngày 09/8/2016 bà Hoa có đơn khởi kiện bổ sung buộc Hải Thiên trả cho bà Hoa 10 tỷ đồng tiền góp vốn vào Queen Plaza thuộc Hải Thiên.

Tại Đơn xác nhận nội dung yêu cầu khởi kiện ngày 16/3/2017 nguyên đơn xin rút lại các yêu cầu khởi kiện theo đơn khởi kiện ngày 08/12/2014. Nguyên đơn yêu cầu đình chỉ thực hiện hợp đồng góp vốn giữa bà Hoa và Hải Thiên từ ngày 24/10/2012 (ngày cuối cùng Hải Thiên trả lợi nhuận cho bà Hoa), yêu cầu Hải Thiên trả cho bà Hoa 10 tỷ đồng tiền vốn góp.

Tại các bản khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm người đại diện theo ủy quyền của bị đơn không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn vì các lý do:

Ngày 08/11/2011, Hải Thiên và bà Hoa ký kết với nhau hợp đồng góp vốn số 33, theo hợp đồng bà Hoa thỏa thuận góp vốn 10 tỷ đồng vào dự án Queen Plaza thuộc Hải Thiên. Sau khi ký kết hợp đồng góp vốn thì bà Hoa không thực hiện việc góp vốn 10 tỷ như thỏa thuận, do đó Hải Thiên không phân chia lợi nhuận tại Queen Plaza cho bà Hoa.

Ngày 04/10/2011, Cửu Long ban hành Công văn số: 65/CL-CV về việc Cửu Long chuyển nhượng cho bà Hoa 10 tỷ đồng trong số tiền 10.556.930.000

đồng mà Cửu Long đã góp vốn xây dựng Queen Plaza để cân trừ nợ với bà Hoa. Tại thời điểm ban hành công văn này, ông Huỳnh Ngọc Định con rể bà Hoa là cổ đông lớn của các công ty Cửu Long, Nam Vinh và Hải Thiên. Việc quản lý, điều hành giữa các công ty có sự chồng chéo nên Hải Thiên mới ký kết với bà Hoa Hợp đồng góp vốn số 33 ngày 08/11/2011 và phân chia lợi nhuận từ việc kinh doanh Queen Plaza cho bà Hoa. Ngày 09/11/2012, sau khi đối chiếu sổ sách thì ông Định còn nợ Nam Vinh số tiền 15.501.640.551 đồng nên Hải Thiên và Nam Vinh đã không chấp thuận Công văn số 65/CL-CV ngày 04/10/2011 của Cửu Long. Bà Hoa muốn lấy lại số tiền 10 tỷ đồng thì bà Hoa phải khởi kiện Cửu Long để thu hồi nợ. Hải Thiên không có nghĩa vụ trả nợ thay cho Cửu Long.

Ngày 08/7/2015 Hải Thiên có đơn yêu cầu phản tố yêu cầu bà Hoa phải trả lại cho Hải Thiên 2.350.135.048 đồng tiền Hải Thiên đã phân chia lợi nhuận cho bà Hoa trong việc kinh doanh Queen Plaza và 60.000.000 đồng tiền thù lao thành viên Hội đồng quản trị tại Queen Plaza từ tháng 10/2011 đến tháng 10/2012. Tuy nhiên, Hải Thiên không nộp tiền tạm ứng án phí theo thông báo của Tòa án.

Tại các bản khai trong quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty Cửu Long có ông Lê Thái Sâm giám đốc trình bày: Ngày 08/7/2010 Cửu Long có vay của bà Hoa 10 tỷ đồng. Số tiền này Cửu Long đã trả cho bà Hoa bằng việc ngày 04/10/2011 Cửu Long ban hành Công văn số: 65/CL-CV chuyển nhượng cho bà Hoa 10 tỷ đồng trong số tiền 10.556.930.000 đồng mà Cửu Long đã góp vốn để xây dựng Queen Plaza thuộc Hải Thiên (đây là số tiền Cửu Long đã thanh toán cho Công ty Việt Long thay cho Nam Vinh để xây dựng nhà hàng Nam Á). Việc chuyển nhượng vốn góp của Cửu Long đã được bà Hoa, Hải Thiên và Nam Vinh đồng ý thể hiện bằng việc Hải Thiên và bà Hoa đã ký kết với nhau Hợp đồng góp vốn số 33 ngày 08/11/2011 và Hải Thiên đã phân chia lợi nhuận từ việc kinh doanh Queen Plaza cho bà Hoa. Nay bà Hoa và Hải Thiên tranh chấp với nhau về Hợp đồng góp vốn số 33 thì Cửu Long không có yêu cầu hay ý kiến gì.

Tại các bản khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - Công ty Nam Vinh trình bày: Ngày 04/10/2011 Cửu Long ban hành Công văn số 65/CL-CV về việc chuyển nhượng 10 tỷ đồng tiền đầu tư của Cửu Long vào dự án Queen Plaza cho bà Hoa. Nam Vinh không đồng ý với Công văn số 65 vì tại thời điểm Cửu Long chuyển nhượng 10 tỷ đồng tiền vốn góp cho bà Hoa để cân trừ nợ thì ông Huỳnh Ngọc Định (con rể là người đại diện bà Hoa) là cổ đông lớn và là người đại diện theo pháp luật của Nam Vinh và Cửu Long. Ông Định đã lợi dụng việc giữ chức vụ quản lý 02 Công ty này để ký kết nhiều hồ sơ, chứng từ nhằm trục lợi cho cá nhân và những người thân thích của ông Định (trong đó có bà Hoa). Ngày 09/11/2012 sau khi đối chiếu sổ sách thì tính đến ngày 30/9/2011 ông Định còn nợ Công ty Nam Vinh 15.501.640.551 đồng. Ngoài ra Nam Vinh còn đứng ra thế chấp tài sản của mình để cho Cửu Long vay vốn của Ngân hàng đến nay Cửu Long vẫn chưa trả được nợ cho Ngân hàng nên tài sản của Nam Vinh vẫn đang bị Ngân hàng phong tỏa.

Tại các bản khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, ông Huỳnh Ngọc Định trình bày: Ngày 08/11/2011 ông được bà Hoa ủy quyền tham gia ký kết Hợp đồng góp vốn số 33 với Hải Thiên. Tại hợp đồng xác định bà Hoa góp vốn 10 tỷ đồng vào Queen Plaza thuộc Hải Thiên. Sau đó ông cũng đại diện cho bà Hoa tham gia vào Hội đồng quản trị của Queen Plaza và nhận tiền phân chia lợi nhuận của Hải Thiên. Sau khi nhận tiền ông đều giao trả bà Hoa nên ông không còn liên quan gì đến số tiền góp vốn của bà Hoa vào Hải Thiên. Tại thời điểm Cửu Long ban hành Công văn 65 ngày 04/10/2011 để cản trở nợ cho bà Hoa thì ông không phải là người đại diện theo pháp luật cho Nam Vinh hay Cửu Long. Nam Vinh cho rằng cá nhân ông còn thiếu nợ Nam Vinh là không có cơ sở. Nam Vinh nếu có tranh chấp với ông thì khởi kiện bằng một vụ kiện khác không liên quan gì trong vụ án này.

Với nội dung trên, Tại Bản án sơ thẩm số 70/2017/KDTM-ST ngày 04 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

- Áp dụng khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 238, Điều 266, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 306; Điều 310; Điều 311 Luật Thương mại;

- Áp dụng Thông tư Liên tịch số 01/TTLT ngày 19/6/1997 của Tòa án nhân dân Tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao, Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp hướng dẫn về việc xét xử và thi hành án về tài sản;

- Áp dụng Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Áp dụng Điều 3, Điều 5, Điều 18, Điều 24, Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án và mục 3 phần I Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án;

1. Đình chỉ xét xử một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phạm Thị Ngọc Hoa về việc buộc bị đơn Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ và Chế biến thực phẩm Hải Thiên phải: Chuyển cho bà Hoa các báo cáo kinh doanh tại Queen Plaza; Trả tiền thù lao thành viên Hội đồng quản trị cho bà Hoa 125.000.000 đồng; Phân chia lợi nhuận tại Queen Plaza cho bà Hoa từ tháng 10/2012 đến ngày khởi kiện.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Đình chỉ thực hiện Hợp đồng góp vốn số 33/BBH/HT'2011 ngày 08/11/2011 giữa bà Phạm Thị Ngọc Hoa và Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ và Chế biến thực phẩm Hải Thiên kể từ ngày 24/10/2012.

Buộc Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ và Chế biến thực phẩm Hải Thiên (nay đổi tên là: Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Hoàng Hải) phải trả cho bà Phạm Thị Ngọc Hoa số tiền góp vốn 10.000.000.000 (mười tỷ) đồng. Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền ngay sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành chưa thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Án phí dân sự sơ thẩm về kinh doanh thương mại: 118.000.000 (một trăm mười tám triệu) đồng buộc Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ và Chế biến thực phẩm Hải Thiên (nay đổi tên là: Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Hoàng Hải) phải chịu.

Bà Phạm Thị Ngọc Hoa không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Hoa số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.125.000 đồng theo biên lai thu số 08377 ngày 15/01/2015 và 29.500.000 đồng theo biên lai thu số 0000421 ngày 12/10/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngoài ra, tòa án cấp sơ thẩm còn thông báo quyền kháng cáo, quyền thi hành án cho các bên đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 16 tháng 8 năm 2017 bị đơn - Công ty Hải Thiên đã có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện ủy quyền của bị đơn - Công ty Hải Thiên trình bày: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là không có cơ sở. Hải Thiên chưa bao giờ nhận được công văn số 65 ngày 04/10/2011 của Cửu Long và Cửu Long cũng không có đầu tư góp vốn xây dựng dự án Queen plaza. Vào thời điểm ký kết hợp đồng góp vốn số 33 thì người đại diện theo pháp luật của Hải Thiên là ông Trần Ngọc Thành chứ không phải là ông Lê Anh Văn.

Ngày 8/11/2011, các nhà đầu tư vào dự án Queen plaza có họp và ký kết hợp đồng góp vốn số 33 ngày 08/11/2011, Điều 2 hợp đồng đã ghi nhận tỷ lệ góp vốn của các nhà đầu tư trong đó bà Hoa - đại diện cho ông Định thỏa thuận đăng ký góp số vốn là 10 tỷ, tương đương số cổ phần là 1.000.000 cổ phần (tỷ lệ 32,12%) tại Điều 2 cũng nêu rõ sau khi các nhà đầu tư nộp đủ số cổ phần đăng ký thì Hải Thiên sẽ phát hành giấy xác nhận sở hữu cổ phần của Queen plaza cho các cổ đông. Tại Điều 10 của hợp đồng đã qui định rõ để trở thành cổ đông góp vốn phải hội đủ ba điều kiện: Các bên phải làm thủ tục đối chiếu công nợ, chuyển nhượng cổ phần cho nhau và phát hành sổ cổ đông. Do bà Hoa chưa thực hiện việc góp vốn như cam kết nên Hải Thiên chưa phát hành sổ cổ đông và giấy xác nhận sở hữu cổ phần. Việc tòa án cấp sơ thẩm nhận định bà Hoa đã góp vốn thông qua việc Cửu Long chuyển nhượng phần góp vốn Cửu Long vào dự án công trình Queen plaza thông qua công văn 65 mà Cửu Long gửi cho Nam Vinh là không đúng vì Cửu Long không đầu tư góp vốn với Nam Vinh vào dự án Queen plaza, việc Cửu Long đứng ra thanh toán cho chủ thầu xây dựng là Công ty Việt Long là trả thay cho ông Định để ông Định thực hiện nghĩa vụ cổ đông góp 45% vốn tại Công ty Nam Vinh. Nam Vinh chưa bao giờ nộp vào dự án cho Hải Thiên số tiền 10 tỷ thay cho bà Hoa. Do chưa đối chiếu được công nợ của ông Định và bà Hoa cam kết góp 10 tỷ vào dự án Queen plaza nên Hải Thiên tạm ứng chia lợi nhuận cho ông Định và bà Hoa từ tháng 10 năm 2011, nhưng sau khi đối chiếu xác định vốn góp cổ đông của ông Định tại Nam Vinh đến thời điểm ngày 30/9/2011 (theo biên bản đối chiếu công nợ có xác nhận của ông Định vào ngày 09/11/2012) thì ông Định còn nợ

tiền Nam Vinh. do đó dự án Queen plaza đã không chia tiền lợi nhuận cho ông Định và bà Hoa nữa. Đề nghị tòa bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Công ty Nam Vinh trình bày: Xác nhận lời trình bày của Hải Thiên trình bày tại phiên tòa phúc thẩm là đúng. Nam Vinh không hợp tác với Cửu Long xây dựng dự án Nam Á và cũng không có công nợ gì với Cửu Long, do đó Nam Vinh không có nghĩa vụ phải chuyển số tiền 10 tỷ mà Cửu Long cho rằng đã đầu tư góp vốn với Nam Vinh xây dựng Queen plaza nên Nam Vinh không có trách nhiệm phải trả lời công văn 65 ngày 4/10/2011 của Cửu Long và cũng không hề chuyển số tiền này cho Hải Thiên như lời trình bày của nguyên đơn. Nam Vinh đã chứng minh các khoản tiền góp vốn giữa ông Định và ông Văn tại Nam Vinh cho đến hết ngày 30/09/2011 với số tiền ông Định còn nợ ông Văn là 15.501.640.551 đồng theo Bản đối chiếu công nợ ngày 09/11/2012. Do vậy, sau khi xác định được khoản công nợ giữa ông Định với ông Văn thì ông Văn đã yêu cầu Hải Thiên ngưng việc trả tiền lợi nhuận và khoản tiền thù lao thành viên Hội đồng quản trị cho bà Hoa, ông Định từ tháng 10/2012.

Thực chất việc cam kết góp vốn tại Dự án Queen Plaza là của ông Định chứ không phải là bà Hoa. Tại Hợp đồng góp vốn số 33 cũng ghi nhận người đại diện của bà Hoa là ông Định và ông Định là thành viên HĐQT (không có bất cứ một giấy ủy quyền nào từ bà Hoa), tại Điều 1 phần tổng mức đầu tư đã ghi nhận phần lãi vay 5.501.717.987 đồng sẽ do 2 cổ đông là ông Văn và ông Định chịu. Biên bản họp HĐQT Queen Plaza mở rộng ngày 29/02/2012 cũng ghi nhận ông Định là thành viên HĐQT. Như vậy, khi có sự chuyển nhượng cổ phần trong Hải Thiên và Nam Vinh cũng như Dự án Queen Plaza giữa ông Văn và ông Định nhưng chưa có sự đối chiếu công nợ do ông Định cố tình kéo dài thời gian thì ông Định đã đưa bà Hoa (là mẹ vợ) vào đứng tên là thành viên góp vốn tại Dự án Queen Plaza để nhận khoản tiền tạm ứng chia lãi và thù lao HĐQT thay cho ông Định. Hải Thiên đã trả tiền tạm ứng lợi nhuận và tiền thù lao thành viên HĐQT cho ông Định là trên cơ sở Hợp đồng góp vốn 33 khi chưa có việc đối chiếu công nợ. Chính vì vậy, nên khi có việc đối chiếu công nợ giữa ông Văn và Ông Định thì tháng 12/2012 Hải Thiên đã ngưng việc trả lãi và tiền thù lao thành viên HĐQT cho ông Định. Đề nghị tòa bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện nguyên đơn trình bày:

Bà Hoa đã được Cửu Long chuyển nhượng số tiền 10 tỷ đồng vào góp vốn thông qua công văn 65 ngày 4/10/2011 và Hợp đồng góp vốn số 33 ngày 8/11/2011. Tuy bà Hoa chưa được Hải Thiên cấp giấy xác nhận sở hữu cổ phần của Queen plaza nhưng bà Hoa đã góp đủ số tiền này bằng cách được Cửu Long chuyển nhượng lại trong số tiền 10.556.930.000 đồng theo bản kê chi tiết ngày 31/12/2014 của Cửu Long gửi Tòa. Hải Thiên đã chấp nhận việc chuyển nhượng số tiền 10 tỷ của Cửu Long chuyển qua nên đã đồng ý ký hợp đồng góp vốn số 33 và chi tiền lợi nhuận và tiền thành viên HĐQT cho bà Hoa từ tháng 10/2011 đến tháng 11/2012 rồi không chia tiếp nên nguyên đơn khởi kiện đề nghị Hải Thiên phải trả lại số tiền 10 tỷ góp vốn theo hợp đồng góp vốn số 33 ngày 8/11/2011. Đề nghị hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 18/12/2017 nguyên đơn đã nộp các ủy nhiệm chi của Công ty Cửu Long thanh toán tiền cho công ty Việt Long để chứng minh Cửu Long đã đầu tư góp vốn cùng với Công ty Nam Vinh xây dựng công trình Queen Plaza với số tiền 10.556.930.000 đồng

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu: Việc Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý và giải quyết vụ án là đúng theo quy

định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đều tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do nguyên đơn bà Hoa kiện Công ty Hải Thiên đòi lại số tiền 10 tỷ góp vốn vào trung tâm hội nghị tiệc cưới Queen plaza thuộc Công ty Hải Thiên theo hợp đồng góp vốn số 33 ngày 8/11/2011 nên phải xác định quan hệ tranh chấp là “Tranh chấp giữa người chưa phải là thành viên công ty nhưng có giao dịch về chuyển nhượng phần vốn góp với công ty” theo qui định tại Khoản 3 Điều 30 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn có trụ sở hoạt động tại thành phố Hồ Chí Minh, căn cứ Khoản 3 Điều 30; Điểm a Khoản 1 Điều 37; Điểm a Khoản 3 Điều 38, Điểm a Khoản 1 điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa Kinh tế Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh. Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ tranh chấp hợp đồng góp vốn và áp dụng Khoản 1 Điều 30; Điểm b Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử sơ thẩm là không đúng, vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng về thẩm quyền giải quyết của Tòa án làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự đề nghị hội đồng xét xử hủy án sơ thẩm và giữ lại hồ sơ vụ án tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh để giải quyết sơ thẩm lại theo đúng qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi nghe lời trình bày của đương sự kháng cáo và các đương sự liên quan đến kháng cáo, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghị án Hội đồng xét xử nhận định:

[I] Về tố tụng:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn - bà Hoa khởi kiện yêu cầu Hải Thiên phải trả lại số tiền góp vốn là 10 tỷ đồng mà nguyên đơn cho rằng đã đầu tư góp vốn vào dự án Trung tâm hội nghị và nhà hàng tiệc cưới Queen Plaza (Gọi tắt là dự án Queen plaza) do Hải Thiên làm chủ đầu tư theo hợp đồng góp vốn số 33/BBH/HT 2011 ngày 08/11/2011. Địa chỉ trụ sở của Hải Thiên tại Quận 10. Đây là tranh chấp phát sinh từ hợp đồng góp vốn trong hoạt động đầu tư vào dự án Queen plaza giữa cá nhân và tổ chức có đăng ký kinh doanh với nhau và đều có mục đích lợi nhuận do đó Tòa án nhân dân Quận 10 xác định quan hệ tranh chấp hợp đồng góp vốn và giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thẩm quyền theo qui định tại Khoản 1 Điều 30; Điểm b Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần, mã số doanh nghiệp: 0305124786 đăng ký thay đổi lần thứ 19 ngày 22 tháng 10 năm 2015 do bị đơn xuất trình có cơ sở xác định bị đơn Công ty cổ phần thương mại dịch vụ và chế biến thực phẩm Hải Thiên đã được đổi tên mới là Công ty Cổ phần thương mại dịch vụ Hoàng Hải (gọi tắt là Hải Thiên).

[3] Xét người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan công ty Cửu Long đã được Toà án triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt mà không có người đại diện tham gia phiên toà. Theo qui định tại Khoản 3 Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[III] Về nội dung:

[1] Xét kháng cáo của bị đơn – Công ty Hải Thiên cho rằng nguyên đơn bà Hoa chưa thực hiện nghĩa vụ góp vốn 10 tỷ đồng theo cam kết tại Điều 2 Hợp đồng góp vốn số 33/BBH/HT 2011 ngày 08/11/2011 mà Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc Hải Thiên thanh toán cho bà Hoa số tiền 10 tỷ là không đúng, gây thiệt hại đến quyền lợi của bị đơn. Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1.1] Nguyên đơn bà Hoa khởi kiện yêu cầu Hải Thiên phải trả cho bà Hoa số tiền góp vốn là 10 tỷ đồng theo hợp đồng góp vốn số 33 ngày 08/11/2011, đây là số tiền mà nguyên đơn khai đã được Cửu Long chuyển nhượng lại 10 tỷ đồng trong số tiền 10.556.930.000 đồng mà Cửu Long đã đầu tư góp vốn với Nam Vinh xây dựng Queen plaza do Hải Thiên làm chủ đầu tư để cân trừ số nợ 10 tỷ mà bà Hoa cho Cửu Long vay vào ngày 08/7/2010. Việc cân trừ nợ Cửu Long đã thông báo cho Nam Vinh và ông Lê Anh Văn biết bằng công văn số 65/CL-CV ngày 04/10/2011 và đã hoàn tất việc chuyển nhượng số tiền 10 tỷ này từ Cửu Long sang bà Hoa sau khi Hải Thiên đồng ý ký kết với bà Hoa hợp đồng góp vốn số 33 xác định rõ bà Hoa có số vốn góp là 10 tỷ đồng tương đương tỷ lệ 32,12% vốn góp, bà Hoa được cử là thành viên hội đồng quản trị và công ty Hải Thiên đã phân chia lợi nhuận cho bà Hoa từ tháng 10/2011 đến tháng 10/2012. Đại diện Nam Vinh và Hải Thiên không thừa nhận lời trình bày của bà Hoa, Nam Vinh và Hải Thiên cho rằng Cửu Long không có đầu tư hay góp vốn vào dự án Queen plaza và Nam Vinh không vay nợ hay góp vốn chung với Cửu Long. Việc bà Hoa cho Cửu Long mượn tiền thì bà Hoa yêu cầu Cửu Long thanh toán không liên quan đến Hải Thiên. Bà Hoa đại diện ông Định có cam kết góp số vốn 10 tỷ đồng vào Queen plaza do Hải Thiên làm chủ dự án nhưng do bà Hoa không thực hiện việc góp vốn 10 tỷ theo cam kết nên hợp đồng góp vốn số 33 ngày 08/11/2011 không được thực hiện.

Xét thấy:

[1.2] Căn cứ hợp đồng góp vốn và thỏa thuận quản lý điều hành hoạt động kinh doanh tại dự án TT hội nghị và nhà hàng tiệc cưới Queen plaza số 33 ngày 08/11/2011 thể hiện: Tại Điều 2 xác định tỉ lệ tham gia góp vốn, các bên thỏa thuận tổng mức đầu tư 31.151.500.000 đồng. Bà Phạm Thị Ngọc Hoa – đại diện ông Huỳnh Ngọc Định thỏa thuận góp 10.000.000.000 đồng, tương đương 1.000.000 cổ phần với tỷ lệ 32,12%. Tại Điều 2 cũng quy định “*Công ty Hải Thiên sẽ phát hành giấy xác nhận sở hữu cổ phần của Trung tâm hội nghị tiệc cưới Queen plaza đối với các cổ đông sau khi các cổ đông nộp đủ số cổ phần đăng ký*”. Như vậy có cơ sở để khẳng định, tại thời điểm này nguyên đơn bà Hoa đã tham gia ký kết và thỏa thuận góp số vốn 10 tỷ để trở thành nhà đầu tư của dự án Queen plaza, tuy nhiên để có quyền đi đòi Hải Thiên trả số tiền 10 tỷ góp vốn nguyên đơn bà Phạm Thị Ngọc Hoa phải chứng minh thực tế đã góp vốn vào dự án Queen Plaza 10 tỷ đồng hay chưa hoặc được chuyển nhượng hợp pháp số tiền 10 tỷ góp vốn mà Cửu Long cho rằng đã đầu tư góp vốn với Nam Vinh xây dựng dự án Queen plaza do Hải Thiên là chủ dự án để cân trừ nợ cho bà Hoa.

[3] Xét yêu cầu Hải Thiên thanh toán số tiền 10 tỷ đồng là vốn góp của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[3.1] Căn cứ vào Khế ước vay vốn số 9110/KUV ngày 08/7/2011 và lời thừa nhận tại tòa của Ông Lê Thái Sâm là người đại diện theo pháp luật của Cửu Long có cơ sở xác định bà Hoa có cho Cửu Long vay 10 tỷ đồng với lãi suất 12%/năm, không xác định thời hạn thanh toán nợ.

[3.2] Quá trình giải quyết vụ án Cửu Long xác nhận đã gửi văn bản số 65/CL-CV ngày 4/10/2011 cho Nam Vinh chuyển quyền sở hữu 10 tỷ đồng vốn góp của Cửu Long thuộc công trình Queen Plaza cho bà Phạm Thị Ngọc Hoa nằm trong số tiền 10.556.930.000 đồng đầu tư góp vốn cùng với Nam Vinh. Tuy nhiên lời trình bày của nguyên đơn và Cửu Long không được Nam Vinh và Hải Thiên thừa nhận là có cơ sở, bởi lẽ nguyên đơn và Cửu Long không cung cấp, xuất trình tài liệu, chứng từ sổ sách kế toán nào thể hiện Cửu Long có việc đầu tư góp vốn cùng với Nam Vinh xây dựng công trình Queen Plaza với số tiền 10.556.930.000 đồng theo quy định của pháp luật. Mặt khác, nguyên đơn và Cửu Long cũng không chứng minh được việc Cửu Long chuyển trả tiền cho công ty Việt Long theo các phiếu chi do nguyên đơn cung cấp tại tòa là thực hiện thỏa thuận với ai và vì mục đích gì, những chứng từ tài liệu nào xác định được có việc xác lập giao dịch đó và có liên quan gì đến khoản tiền 10 tỷ đồng mà Cửu Long xác nhận vay của bà Hoa với khoản tiền 10.556.930.000 đồng Cửu Long cho rằng đã căn trừ nợ cho bà Hoa đã được Cửu Long hạch toán hợp pháp và kê khai báo cáo đầy đủ theo qui định của pháp luật .

[3.3] Xét trong trường hợp nếu có việc góp vốn của Cửu Long vào Dự án Queen Plaza do Hải Thiên làm chủ đầu tư như lời trình bày của nguyên đơn, thì Cửu Long và bà Hoa phải chứng minh được Cửu Long là bên chuyển quyền có quyền được chuyển giao góp vốn và khi thực hiện chuyển giao việc góp vốn cho Bà Hoa, Cửu Long bắt buộc phải thông báo cho Hải Thiên biết bằng văn bản theo qui định tại Khoản 2 Điều 309 BLDS 2005 về việc chuyển giao quyền yêu cầu, tiến hành đối chiếu công nợ giữa các bên và phải được sự đồng ý của Nam Vinh, Hải Thiên bằng văn bản. Lời trình bày của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn cho rằng trong công văn 65 có gửi cho Công ty Hải Thiên thông qua ông Lê Anh Văn là chủ tịch hội đồng thành viên và là người đại diện theo pháp luật của Công ty Hải Thiên là không có cơ sở vì theo các tài liệu do phòng đăng ký kinh doanh Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cung cấp thông tin đăng ký kinh doanh của Công ty Hải Thiên từ năm 2011 đến năm 2012 (Từ BL 235 đến BL 248) thì người đại diện theo pháp luật của Hải Thiên là ông Trần Ngọc Thành - chủ tịch hội đồng quản trị Công ty Hải Thiên, ông Lê Anh Văn không có tên trong danh sách cổ đông sáng lập của Hải Thiên. Tại tòa Hải Thiên xác định không nhận được văn bản yêu cầu chuyển giao khoản tiền góp vốn từ Nam Vinh sang cho bà Hoa, nguyên đơn cũng không chứng minh được Cửu Long đã gửi công văn số 65 cho Hải Thiên và Hải Thiên đã đồng ý theo qui định tại Khoản 1 Điều 314 Bộ luật Dân sự, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm lại nhận định “*bà Hoa và Công ty Cửu Long đều xác nhận việc Công ty Cửu Long có tham gia góp vốn 10.556.930.000 đồng vào Queen Plaza thuộc Công ty Hải Thiên. Để chứng minh cho lời trình bày của mình là có căn cứ, Công ty Cửu Long đã cung cấp cho Tòa án các chứng từ ủy nhiệm chi và các bản kê chi tiết về số tiền mà Công ty Cửu Long đã đầu tư vào Queen Plaza nên Hội đồng xét xử có cơ sở xác định Công ty Cửu Long góp vốn 10.556.930.000 đồng vào Queen Plaza thuộc Công ty Hải Thiên là có thật*” là không có căn cứ, bởi lẽ theo các quy định pháp luật nêu trên thì không thể đồng nhất đơn phương văn bản số 65/CL-CV ngày 04/10/2011 của Cửu Long gửi Nam Vinh và ông Lê Anh Văn với việc Hải Thiên đồng ý ký hợp đồng góp vốn số 33 để cho rằng bà Hoa đã được chuyển giao hợp pháp số tiền 10 tỷ để đã đảm bảo cho khoản tiền góp vốn 10 tỷ đồng vào Dự án Queen Plaza.

[3.4] Tại phiên tòa Hải Thiên xác nhận Hải Thiên có trả tiền tạm ứng lợi nhuận và tiền thù lao thành viên HĐQT cho bà Hoa ông Định như những phiếu chi đúng như nguyên đơn xuất trình, tuy nhiên việc trả tiền này là để đảm bảo quyền lợi của các bên tham gia đầu tư dự án trên cơ sở ký kết Hợp đồng góp vốn khi chưa tiến hành đối

chiếu công nợ theo trình tự, thỏa thuận tại hợp đồng. Chính vì vậy, nên sau khi đối chiếu công nợ giữa ông Văn và Ông Định thì tháng 12/2012 Hải Thiên đã ngừng việc trả tiền lãi, tiền thù lao thành viên HĐQT cho ông Định ngay khi có biên bản đối chiếu xác định vốn góp và tại thời điểm này ông Định, bà Hoa không hề có ý kiến phản đối. Lời trình bày của Hải Thiên là có cơ sở, phù hợp với diễn biến việc thực hiện hợp đồng góp vốn mà các bên ký kết. Trên thực tế Bà Hoa chưa hề được cử làm thành viên HĐQT do bà Hoa không thực hiện các điều kiện đã thỏa thuận tại Điều 10 của hợp đồng qui định để trở thành cổ đông góp vốn, các bên phải làm thủ tục đối chiếu công nợ, chuyển nhượng cổ phần cho nhau và phát hành sổ cổ đông.

[3.5] Theo qui định tại khoản 1 và Khoản 4 Điều 91 BLTTDS về nghĩa vụ chứng minh thì nguyên đơn phải có nghĩa vụ chứng minh và đưa ra chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình là có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn xác nhận bà Hoa vẫn chưa được Hải Thiên phát hành giấy xác nhận sở hữu cổ phần của Queen Plaza theo Điều 2 của hợp đồng góp vốn, cũng như không đưa ra được chứng cứ chứng minh có các khoản công nợ hoặc có việc đầu tư giữa các Công ty Cửu Long, Nam Vinh và Hải Thiên, không xuất trình được tài liệu, chứng cứ nào thể hiện có việc giao nhận tài sản góp vốn như phiếu thu hoặc xác nhận bằng biên bản theo qui định điều 2 của Hợp đồng để xác định bà Hoa góp đủ số vốn đã cam kết.

[3.6] Do Công ty Cửu Long đã thừa nhận tại tòa có vay bà Hoa số tiền 10 tỷ vào ngày 08/7/2010 nhưng Cửu Long không chứng minh được đã cản trở hợp pháp số tiền nợ này chuyển cho Hải Thiên để thực hiện nghĩa vụ góp vốn thay bà Hoa theo Hợp đồng góp vốn số 33, Nam Vinh hay Hải Thiên không có nghĩa vụ phải thanh toán nợ thay cho Cửu Long. Do đó, bà Hoa có quyền khởi kiện yêu cầu Cửu Long thực hiện nghĩa vụ thanh toán số tiền nợ vay 10 tỷ này trong vụ án khác nếu có yêu cầu.

[4] Với phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu kháng cáo của bị đơn Công ty Hải Thiên là có căn cứ chấp nhận nên cần sửa bản án sơ thẩm, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn vì không có căn cứ.

[5] Do sửa bản án sơ thẩm nên hội đồng xét xử sửa lại toàn bộ án phí sơ thẩm cho phù hợp với các quy định pháp luật, Nguyên đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu của nguyên đơn không được Tòa án chấp nhận theo qui định tại Khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự. Đương sự kháng cáo không phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định tại Khoản 2 Điều 30 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

Bởi các lẽ trên.

Căn cứ Khoản 2 Điều 308; Điều 309 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn. Sửa bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 70/2017/KDTM-ST ngày 04/8/2017 của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Áp dụng khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, khoản 1 Điều 147, khoản 2 Điều 148, Điều 259, Khoản 3 Điều 296 khoản 2 Điều 308, Điều 309 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng Khoản 2 Điều 309; Điều 310; Khoản 1 Điều 314 Bộ luật Dân sự 2005;

- Áp dụng Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Áp dụng Điều 3, Điều 5, Điều 18, Điều 24, Điều 27, Khoản 2 Điều 30 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án và mục 3 phần I Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Đình chỉ xét xử một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phạm Thị Ngọc Hoa về việc buộc bị đơn Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ và Chế biến thực phẩm Hải Thiên phải chuyển cho bà Hoa các báo cáo kinh doanh tại Queen Plaza; Trả tiền thù lao thành viên Hội đồng quản trị cho bà Hoa 125.000.000 đồng; Phân chia lợi nhuận tại Queen Plaza cho bà Hoa từ tháng 10/2012 đến ngày khởi kiện.

2. Không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Phạm Thị Ngọc Hoa về việc buộc Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ và Chế biến thực phẩm Hải Thiên (tên mới là: Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Hoàng Hải) có nghĩa vụ phải trả cho bà Phạm Thị Ngọc Hoa số tiền góp vốn 10.000.000.000 (mười tỷ) đồng theo hợp đồng góp vốn số 33/BBH/HT'2011 ngày 08/11/2011.

3. Về án phí:

- Nguyên đơn - Bà Phạm Thị Ngọc Hoa phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 118.000.000 (một trăm mười tám triệu) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.125.000 đồng theo biên lai thu số 08377 ngày 15/01/2015 và 29.500.000 đồng theo biên lai thu số 0000421 ngày 12/10/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, bà Hoa còn phải nộp thêm số tiền án phí dân sự sơ thẩm về kinh doanh thương mại là 85.375.000 (tám mươi lăm triệu ba trăm bảy mươi lăm ngàn) đồng

- Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Hoàng Hải không phải chịu án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm. Hoàn lại cho Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Hoàng Hải số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số AE/2014/0001635 ngày 17 tháng 8 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10 Thành phố Hồ Chí Minh và số tiền 1.700.000 đồng (một triệu bảy trăm ngàn đồng) theo biên lai số AE/2014/0001686 ngày 08 tháng 9 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận 10 Thành phố Hồ Chí Minh

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- TAND Quận 10;
- Chi cục THADS Quận 10;
- Các đương sự ;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thu Chinh